

HALO2  
HI9810322

Bút Đo pH không dây  
cho Phô Mai  
với điện cực chuyên dụng



Foodcare

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

HANNA®  
instruments

**Gửi  
Quý  
khách  
hàng**

Cảm ơn Quý khách đã lựa chọn sản phẩm của Hanna Instruments.

Xin vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Hướng dẫn này sẽ cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết để sử dụng, vận hành thiết bị một cách hiệu quả.

Nếu cần hỗ trợ, xin vui lòng liên hệ qua website [www.hannavietnam.com](http://www.hannavietnam.com) hoặc số điện thoại **028 3926 0458/59**.

*Tất cả bản quyền đã được đăng ký. Sự sao chép toàn bộ hay một phần đều bị cấm nếu không có sự cho phép của chủ sở hữu bản quyền - Hanna Instruments Inc., Woonsocket, Rhode Island, 02895, USA*

## MỤC LỤC

1. Cung Cấp Ban Đầu .....	4
2. Thông Số Kỹ thuật .....	4
3. Mô Tả Chung.....	5
Chế Độ Hoạt Động.....	5
Đầu Dò .....	5
4. Mô Tả Chức Năng & Màn Hình Lcd .....	5
5. Cách Vận Hành.....	6
Cách Bật/Tắt Bút Đo .....	6
Cách Thay Pin .....	6
6. Thiết Lập Máy .....	6
Đơn Vị Nhiệt Độ .....	6
Thời Gian Tự Động Tắt .....	6
Số Điểm Hiệu Chuẩn .....	6
Bộ Dung Dịch Chuẩn .....	6
Độ Phân Giải Ph .....	6
Chế Độ <b>Bluetooth</b> ® .....	7
Kết Nối <b>Bluetooth</b> ® .....	7
Ngày & Giờ.....	7
7. Bluetooth.....	7
8. Ứng Dụng Hanna Lab .....	7
Gắn Tag Phép Đo .....	7
9. Hiệu Chuẩn.....	8
Chuẩn Bị & Hướng Dẫn.....	8
Quy Trình.....	8
Kết Nối Bluetooth (Hiệu Chuẩn Tối Đa 4 Điểm).....	8
10. Bảo Dưỡng.....	9
Bảo Quản.....	9
11. Mô Tả Lỗi.....	9
12. Chữ Viết Tắt.....	9
13. Phụ Kiện .....	10
Khuyến Cáo Người Dùng .....	10
Bảo Hành .....	10

## 1. CUNG CẤP BAN ĐẦU

Tháo thiết bị và phụ kiện khỏi kiện đóng gói và kiểm tra kỹ để đảm bảo không có bất kỳ hư hại nào trong quá trình vận chuyển. Nếu cần hỗ trợ, vui lòng liên hệ với nhà phân phối tại khu vực.

Mỗi bộ HI9810322 bao gồm:

- Dung dịch pH 4.01, gói 20 mL (2 gói)
- Dung dịch pH 7.01, gói 20 mL (2 gói)
- Dung dịch vệ sinh phôi mai bảm trên điện cực, gói 20 mL (1 gói)
- Dung dịch bảo quản, chai 13 mL (1 chai)
- Pin Lithium 3V - CR2032
- Hướng dẫn sử dụng & Chứng nhận chất lượng.

**Lưu ý:** Giữ lại toàn bộ kiện đóng gói đến khi nhận thấy các chức năng của máy hoạt động bình thường. Nếu thiết bị có lỗi hoặc khiếm khuyết hãy gửi trả lại chúng tôi trong nguyên trạng đóng gói ban đầu của nó kèm theo đầy đủ các phụ kiện được cấp

## 2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thang đo	pH	0.00 đến 12.00 pH
	mV *	Chuyển đổi pH/mV
	Nhiệt độ**	0.0 đến 60.0 °C (32.0 đến 140.0 °F)
Độ phân giải	pH	0.01 hoặc 0.1 pH
	mV *	0.1 hoặc 1 mV
	Nhiệt độ	0.1 °C; 0.1 °F
Độ chính xác	pH	±0.05 pH
	Nhiệt độ	±0.5 °C; ±0.9 °F
Hiệu chuẩn	Hiệu chuẩn đến 3 hoặc 4 điểm.*	
	Tự động hiệu chuẩn với bộ dung dịch hiệu chuẩn Hanna (pH 1.68 *, 3.00, 7.01, 10.01) hoặc NIST (pH 1.68 *, 3.00, 6.86, 9.18)	
Bù nhiệt	Tự động (ATC) hoặc Bằng tay (MTC) *	
Điện cực	Vật liệu thân	Polivinyliđene Fluoride (PVDF)
	Loại thủy tinh	Nhiệt độ thấp (LT)
	Mối nối	Mỏ
	Ô tham chiếu	Kép, Ag/AgCl
	Chất điện phân	Gel Viscolene
	Đầu / Hình dạng	Chóp, Ø 6x10 mm (Ø 0.23 x 0.39")
	Đường kính ngoài	13 mm (0.51")
Độ dài	75 mm (2.95")	
Pin	3V Lithium - CR2032	
Tuổi thọ pin	Khoảng 1000 giờ (500 giờ nếu bật Bluetooth)	
Môi trường	0 đến 50 °C (32 đến 122 °F)	
Chuẩn bảo vệ	IP65	
Kích thước	51 x 145 x 21 mm (2.0 x 5.7 x 0.8")	
Cân nặng	45g (1.6 oz.)	

\* Có sẵn trong ứng dụng Hanna Lab

\*\* Đo ngoài khoảng nhiệt độ cho phép có thể làm hỏng gel điện phân và không được bảo hành

**Lưu ý:** Bút đo có thể hiển thị kết quả pH từ -2.00 đến 16.00. Khi đo ngoài phạm vi này pH sẽ nhấp nháy. Trong trường hợp này cần kiểm tra lại thiết bị và mẫu đo.

### 3. MÔ TẢ CHUNG

HI9810322 là bút đo không dây chuyên dụng, thuộc dòng HALO2 của Hanna Instruments.

- Tích hợp Bluetooth cho phép bút đo kết nối với các thiết bị thông minh tương thích qua ứng dụng Hanna Lab.
- Bút đo nhỏ gọn, chống nước, và hiệu chuẩn tự động pH tối đa 3 hoặc 4 điểm khi sử dụng với ứng dụng Hanna Lab.
- Kết quả đo được tự động bù nhiệt và hiển thị trên màn hình LCD lớn
- Chính xác và dễ sử dụng, bút đo lý tưởng cho các phép đo trên bề mặt phẳng hoặc các mẫu thể tích nhỏ với đầu cảm biến phẳng được thiết kế đặc biệt.

#### Chế độ hoạt động

HI9810322 có thể sử dụng như một bút đo đơn lẻ hoặc kết nối với ứng dụng Hanna Lab.

Ứng dụng Hanna Lab cho phép biến các thiết bị di động thông minh thành một máy đo pH với đầy đủ tính năng bao gồm: theo dõi tình trạng điện cực, GLP theo đầu thời gian, đọc giá trị đo trực tiếp, độ phân giải mV, bù nhiệt bằng tay, tiêu chí ổn định, nhắc nhở hiệu chuẩn, cảnh báo pH (mV) và nhiệt độ, ID người dùng và chia sẻ dữ liệu.

#### Đầu dò

HI9810322 có thân bằng PVDF dễ dàng làm sạch. Chịu được hầu hết các hóa chất (e.g. solvents, sodium hypochlorite), tia cực tím và sự phát triển của nấm, thân PVDF cũng có khả năng chống mài mòn và độ bền cơ học cao.

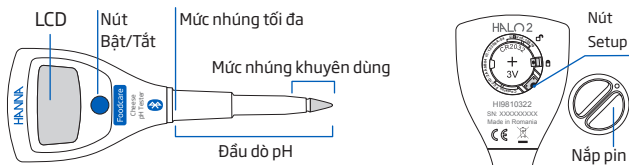
**Đầu hình nón** cho phép dễ dàng thâm nhập vào chất rắn và chất bán rắn.

Thiết kế **junction kép** giúp mẫu chỉ tiếp xúc với dung dịch điện phân không có ion bạc, sẽ giúp cho điện cực ít bị tắt nghẽn và đảm bảo tốc độ phản hồi nhanh và đọc ổn định.

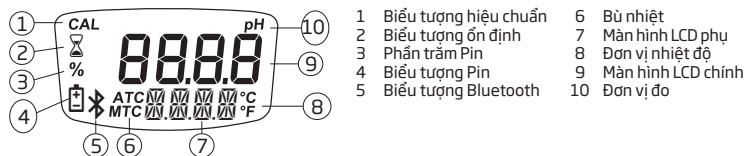
Được tích hợp **cảm biến nhiệt độ** ở đầu điện cực pH cho phép xác định nhanh nhiệt độ của mẫu với độ chính xác cao.

### 4. MÔ TẢ CHỨC NĂNG & MÀN HÌNH LCD

#### Mặt trước & Mặt sau



#### Màn hình LCD



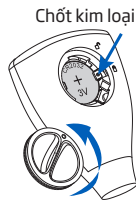
## 5. CÁCH VẬN HÀNH

### Cách Bật/Tắt bút đo

- Đặt máy đo xuống một bề mặt sạch và khô. Xoay nắp pin ở mặt sau của bút đo ngược chiều kim đồng hồ và đặt nó sang một bên. Bóc tấm film cách nhiệt của pin ra.
- Nhấn nút ON / OFF để bật hoặc tắt máy. Màn hình hiển thị tất cả các phần đoạn, tiếp theo là phần trăm pin. Bút đo sẽ vào chế độ đo. Trước khi máy đo tắt, màn hình hiển thị nhanh "OFF POWER".
- Nhấn và giữ nút ON/OFF để tắt máy khi kết nối với Bluetooth.

### Cách thay pin

1. Tắt máy. Lật mặt sau và vận nắp pin ngược chiều kim đồng hồ.
2. Để nắp pin sang một bên. Nhấn vào chốt kim loại để đẩy pin cũ ra.
3. Đặt pin mới vào, chú ý cực (+) hướng ra ngoài.
4. Đặt lại ngày, giờ trong phần thiết lập, hoặc kết nối với ứng dụng Hanna Lab để cập nhật tự động.
5. Chỉnh đánh dấu trên nắp pin ngay với biểu tượng (☑). Xoay nắp pin theo chiều kim đồng hồ cho đến khi đánh dấu trên nắp khớp với biểu tượng (☑).



**Lưu ý:** Chỉ sử dụng loại pin được chỉ định. Pin cũ được xử lý theo quy định địa phương.

## 6. THIẾT LẬP MÁY

Nút Setup nằm bên trong khay chứa pin. Sau khi thiết lập cấu hình cho máy xong, đẩy nắp khay chứa pin lại.

### Menu thiết lập

- Nhấn nút Setup để vào chế độ thiết lập và để chuyển sang các mục khác.
- Để thoát chế độ Thiết lập, nhấn nút Setup sau khi tùy chọn "SEE TIME" được hiển thị.
- Nhấn nút ON/OFF để tùy chỉnh cho các tùy chọn trong menu.

### Đơn vị nhiệt độ

Tùy chọn: °C hoặc °F

Nhấn nút ON/OFF để chọn đơn vị mong muốn.



### Thời gian tự động tắt

Option: 8, 60 min., hoặc "----" (tắt)

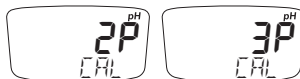
Nhấn nút ON/OFF để chọn.



### Số điểm hiệu chuẩn

Tùy chọn: 2P hoặc 3P

Nhấn nút ON/OFF để chọn số điểm hiệu chuẩn mong muốn.



### Bộ dung dịch chuẩn

Tùy chọn: 7.01 pH (Hanna) hoặc 6.86 pH (NIST)

Nhấn nút ON/OFF để chọn độ phân giải mong muốn



### Độ phân giải pH

Tùy chọn: 0.01 pH hoặc 0.1 pH

Nhấn nút ON/OFF để chọn độ phân giải mong muốn.



## Chế độ Bluetooth

Tùy chọn: On, PAIR, hoặc OFF  
Nhấn nút ON/OFF để chọn chế độ khi khởi động.



## Kết nối Bluetooth

Tùy chọn: dEL PAIR  
Nhấn nút ON/OFF để xóa thiết bị kết nối đã được lưu.



## Ngày & Giờ

Tùy chọn: SET TIME  
Nhấn nút ON/OFF để cài ngày & giờ



Tùy chọn: YEAR, MO, DAY, HOUR, & MIN

Sử dụng nút Setup để chọn các tùy chọn và nhấn nút ON/OFF để thay đổi tùy chọn.

## 7. BLUETOOTH

Khi chọn "PAIR BLU" hoặc "On BLU" trong phần Thiết lập máy, biểu tượng Bluetooth (&) sẽ nhấp nháy tối đa 45 giây, lúc này máy đo đang dò tìm thiết bị. Sau khi đã kết nối, biểu tượng ngừng nhấp nháy. Nếu kết nối không thành công, biểu tượng sẽ không hiển thị.

- Chọn "On BLU", để bật Bluetooth mà không kết nối.
- Chọn "PAIR BLU", để bật và kết nối Bluetooth. Mã kết nối gồm 6 chữ số được hiển thị trên bút đo và thiết bị thông minh được kết nối lần đầu. Sau khi kết nối thành công, không cần mã kết nối cho các lần sử dụng sau đó.
- Chọn "OFF BLU", để tắt Bluetooth.
- Chọn "dEL PAIR", để xóa thiết bị đã được kết nối. Nếu PAIR BLU được bật, cần nhập lại mã kết nối.

## 8. ỨNG DỤNG HANNA LAB

- Ứng dụng Hanna Lab có trên App Store® và Google Play.
- Xem phần Help để có thêm thông tin hiệu chuẩn, phép đo, ghi, chia sẻ dữ liệu.
- Khi bút đo ở chế độ dò tìm thiết bị, ứng dụng sẽ hiển thị danh sách các thiết bị khả dụng "Available Devices".
- Với ứng dụng này, nhấn "Connect" để kết nối máy đo với thiết bị thông minh. Tất cả các kết quả đo sẽ được truyền trực tiếp đến thiết bị.

### Gắn tag phép đo

Khi đã kết nối ứng dụng, có thể nhấn nút ON/OFF để gắn tag giá trị đo hiện tại

- Nhấn nút ON/OFF từ chế độ đo. Màn hình hiển thị "SET TAG", tiếp theo là "- TAG".
- Kết quả đo trên ứng dụng sẽ nhấp nháy màu xanh lá và biểu tượng ghi chú (📌) sẽ hiển thị. Nhấp vào biểu tượng ghi chú này (📌) để thêm chú thích.



App Store là nhãn hiệu của Apple, Inc.

Google Play và biểu tượng Google Play là nhãn hiệu của Google LLC.

## 9. HIỆU CHUẨN

### Chuẩn bị & Hướng dẫn

1. Tháo đầu dò ra khỏi nắp bảo vệ. Giữ lại nắp để bảo quản đầu dò.
2. Rửa sạch dung dịch bảo quản hoặc muối bám trên thân đầu dò.
3. Kiểm tra xem có dung dịch bên trong bầu pH hay không bằng cách lắc đầu dò xuống.
4. Để khô phục tính liên tục của dung dịch vì có thể trong quá trình vận chuyển dung dịch đã di chuyển lên phía trên thân điện cực.
5. Để có kết quả chính xác, đối với mỗi điểm chuẩn nên sử dụng 1 cốc để rửa sơ đầu dò (nên bỏ đi sau khi sử dụng) và 1 cốc để hiệu chuẩn

### Quy trình

Đối với hầu hết các ứng dụng, nên bắt đầu với pH 7.01 (hoặc pH 6.86).

Để khôi phục cài đặt nhà máy, nhấn và giữ nút ON/OFF. "CAL CLR" sẽ hiển thị.

*Lưu ý: Nên hiệu chuẩn điện cực với dung dịch chuẩn ở nhiệt độ mà sẽ đo mẫu.*

### Không kết nối Bluetooth (Hiệu chuẩn tối đa 3 điểm)

1. Rửa đầu điện cực với nước tinh khiết, thấm khô. Sau đó rửa qua với dung dịch chuẩn.
2. Nhấn và giữ nút ON/OFF cho đến khi "CAL MODE" được hiển thị.
3. Khi "7.01 USE" hoặc "6.86 USE" được hiển thị với thể "CAL" nhấp nháy, đặt đầu điện cực vào dung dịch chuẩn thích hợp.



4. Khi dung dịch chuẩn được nhận, "REC" sẽ hiển thị. "WAIT" được hiển thị với biểu tượng ổn định (☰) nhấp nháy cho đến khi kết quả ổn định. Wait hiển thị cho đến khi phép đo được lưu và biểu tượng ổn định biến mất.



5. Để lưu hiệu chuẩn 1 điểm và quay lại chế độ đo, nhấn nút ON/OFF. "CAL SAVE" sẽ hiển thị nhanh.

### Hiệu chuẩn 2 điểm

6. Đặt đầu điện cực vào cốc chứa dung dịch chuẩn thứ 2 để rửa qua, sau đó đặt vào cốc hiệu chuẩn thứ 2. Đợi cho đến khi giá trị được lưu và biểu tượng ổn định biến mất.
7. Sau khi điểm hiệu chuẩn thứ 2 được lưu, "CAL SAVE" hiển thị nhanh và máy đo tự động quay về chế độ đo.

### Hiệu chuẩn 3 điểm

6. Đặt đầu điện cực vào cốc chứa dung dịch chuẩn thứ 2 để rửa qua, sau đó đặt vào cốc hiệu chuẩn thứ 2. Đợi cho đến khi giá trị được lưu và biểu tượng ổn định biến mất.
7. Đặt đầu điện cực vào cốc chứa dung dịch chuẩn thứ 3 để rửa qua, sau đó đặt vào cốc hiệu chuẩn thứ 3. Đợi cho đến khi giá trị được lưu và biểu tượng ổn định biến mất.
8. Sau khi điểm hiệu chuẩn thứ 3 được lưu, "CAL SAVE" hiển thị nhanh và máy đo tự động quay về chế độ đo.

### Kết nối Bluetooth (Hiệu chuẩn tối đa 4 điểm)

Kết nối máy đo với ứng dụng Hanna Lab và làm theo hướng dẫn.

Xem phần Help trong ứng dụng để biết quy trình hiệu chuẩn.



## 10. BẢO DƯỠNG

- Không nhúng điện cực quá mức nhúng tối đa.
- Nên sử dụng dung dịch hiệu chuẩn mới cho mỗi lần hiệu chuẩn. Khi các gói pH được mở, giá trị của chúng có thể thay đổi theo thời gian.
- Nếu điện cực hoạt động chậm, hãy ngâm điện cực trong dung dịch rửa trong 20 phút. Rửa sạch bằng nước và ngâm trong dung dịch bảo quản tối thiểu 30 phút trước khi hiệu chuẩn.
- Nếu các phép đo được thực hiện liên tiếp, rửa kỹ điện cực trong nước cất hoặc nước khử ion để loại bỏ nhiễm chéo giữa các phép đo.

### Bảo quản

Để điện cực phản hồi nhanh, đầu thủy tinh và junction phải luôn được giữ ẩm. Khi không sử dụng, thêm vài giọt dung dịch bảo quản vào nắp bảo quản và gắn điện cực vào nắp bảo quản. Nếu không có dung dịch bảo quản, có thể sử dụng dung dịch đệm pH 4,01 hoặc pH 7,01.

*Lưu ý: KHÔNG BẢO QUẢN ĐIỆN CỰC BẰNG NƯỚC CẤT HOẶC NƯỚC KHỬ ION.*

## 11. MÔ TẢ LỖI



“---- WRNG” hiển thị trong quá trình hiệu chuẩn.  
Dung dịch chuẩn không đúng.  
Kiểm tra dung dịch chuẩn và phải sử dụng dung dịch mới.



Giá trị đo nhấp nháy.  
Giá trị đo nằm ngoài thang đo của điện cực.  
Rửa sạch điện cực để cải thiện tình trạng.



Biểu tượng pin (🔋) nhấp nháy.  
Pin dưới 10 %, cần thay pin.



“BAtt DEAD” và máy đo tắt.  
Hết pin, thay pin mới.

## 12. CHỮ VIẾT TẮT

- ATC Automatic Temperature Compensation  
 GLP Good Laboratory Practice  
 MTC Manual Temperature Compensation  
 NIST National Institute of Standards and Technology

## 13. PHỤ KIỆN

Code	Mô tả
<b>Dung dịch chuẩn pH</b>	
HI50016-02	Dung dịch chuẩn pH 1.68, gói 20 mL (25 gói)
HI70004P	Dung dịch chuẩn pH 4.01, gói 20 mL (25 gói)
HI70006P	Dung dịch chuẩn pH 6.86, gói 20 mL (25 gói)
HI70007P	Dung dịch chuẩn pH 7.01, gói 20 mL (25 gói)
HI70009P	Dung dịch chuẩn pH 9.18, gói 20 mL (25 gói)
HI70010P	Dung dịch chuẩn pH 10.01, gói 20 mL (25 gói)
HI77400P	Dung dịch chuẩn pH 4.01 & 7.01, gói 20 mL (5 gói mỗi loại)
HI770710P	Dung dịch chuẩn pH 10.01 & 7.01, gói 20 mL (5 gói mỗi loại)
<b>Dung dịch rửa điện cực</b>	
HI700601P	Dung dịch rửa điện cực, gói 20 mL (25 gói)
HI700630P	Dung dịch rửa acide béo, dầu, mỡ, gói 20 mL (25 gói)
HI700642P	Dung dịch rửa phôi mai, gói 20 mL (25 gói)
<b>Dung dịch bảo quản điện cực</b>	
HI70300L	Dung dịch bảo quản điện cực, chai 500 mL
HI70300M	Dung dịch bảo quản điện cực, chai 230 mL
HI70300S	Dung dịch bảo quản điện cực, chai nhỏ giọt 30 mL
HI9072	Dung dịch bảo quản điện cực, chai nhỏ giọt 13 mL

## KHUYẾN CÁO NGƯỜI DÙNG

Trước khi sử dụng sản phẩm, đảm bảo rằng nó hoàn toàn phù hợp với yêu cầu của bạn và môi trường mà nó được sử dụng. Việc tùy biến thiết bị có thể làm giảm hiệu suất máy. Vì sự an toàn của bạn và máy, không sử dụng hoặc lưu trữ máy trong môi trường độc hại.

## BẢO HÀNH

**KHÔNG BẢO HÀNH NẾU KHÔNG CÓ PHIẾU BẢO HÀNH** và các hư hỏng do thiên tai, sử dụng không đúng, tùy tiện tháo máy hay do thiếu sự bảo dưỡng máy như yêu cầu.

HI9810322 được bảo hành **6 tháng cho máy và 3 tháng cho điện cực** để phòng các khiếm khuyết do sản xuất và do vật liệu chế tạo máy xuất hiện trong quá trình dùng thiết bị theo đúng mục đích sử dụng và đúng chế độ bảo dưỡng như hướng dẫn. Việc bảo hành bao gồm sửa chữa và miễn phí công thay thế phụ tùng chỉ khi máy bị lỗi do quá trình chế tạo.

Nếu có yêu cầu bảo trì sửa chữa, hãy liên hệ nhà phân phối thiết bị cho quý khách. Nếu trong thời gian bảo hành, hãy báo mã số thiết bị, ngày mua, số seri và tình trạng hư hỏng. Nếu việc sửa chữa không có trong chế độ bảo hành, quý khách sẽ được thông báo trước các cước phí cần trả.

Trường hợp gửi thiết bị về Hanna Instruments, hãy liên hệ phòng kỹ thuật trước 028.39260.457, sau đó gửi hàng kèm phiếu bảo hành (Người gửi tự trả cước). Khi vận chuyển, cần đảm bảo khâu đóng gói để bảo vệ hàng an toàn.

## GIẤY CHỨNG NHẬN

Tất cả cá thiết bị của Hanna đều tuân theo **CE European Directives**.

**Xử lý thiết bị điện & điện tử:** Sản phẩm không nên được xử lý như chất thải gia đình mà nên gửi cho điểm thu gom thích hợp nhằm bảo tồn tài nguyên thiên nhiên.

**Xử lý pin thải:** Sản phẩm này sử dụng pin, không thải bỏ chúng với chất thải gia đình khác mà nên gửi chúng cho điểm thu gom thích hợp để tái chế. Đảm bảo xử lý đúng sản phẩm và pin, ngăn ngừa hậu quả tiêu cực tiềm ẩn cho môi trường và sức khỏe con người. Để biết thêm thông tin vui lòng liên hệ dịch vụ xử lý chất thải tại địa phương hoặc nơi mua hàng



RoHS  
compliant



Thông báo quy định cho Máy đo, Bluetooth, Mô-đun năng lượng thấp.

United States (FCC) FCC ID: ZAA9B04. Thiết bị này tuân thủ FCC Rules, Part 15 Subpart C "Intentional Radiators" và Subpart B, Chapter §15.105. Thiết bị này đã được thử nghiệm và tuân thủ các giới hạn dành cho thiết bị kỹ thuật số Loại A, theo phần 15 của Quy tắc FCC. Các giới hạn này được thiết kế để cung cấp sự bảo vệ hợp lý chống lại nhiễu có hại khi thiết bị được vận hành trong môi trường thương mại. Thiết bị này tạo ra, sử dụng và có thể bức xạ năng lượng tần số vô tuyến, và nếu không được lắp đặt và sử dụng theo hướng dẫn sử dụng, có thể gây nhiễu có hại cho liên lạc vô tuyến. Việc vận hành thiết bị này trong khu dân cư có khả năng gây nhiễu sóng có hại, trong trường hợp đó, người dùng phải tự sửa lỗi nhiễu sóng.

Canada (ISED) IC: 12208A-04. Thiết bị này tuân thủ (các) tiêu chuẩn RSS được miễn giấy phép của Industry Canada. Hoạt động tuân theo 2 điều kiện sau: (1) thiết bị này không được gây nhiễu và (2) thiết bị này phải chấp nhận bất kỳ nhiễu nào, bao gồm cả nhiễu có thể gây ra hoạt động không mong muốn của thiết bị. Le présent appareil est conforme aux CNR d'Industrie Canada applicables aux appareils radio exempts de licence. L'exploitation est autorisée aux deux conditions suivantes: (1) l'appareil ne doit pas produire de brouillage, et (2) l'utilisateur de l'appareil doit accepter tout brouillage radioélectrique subi, même si le brouillage est susceptible d'en compromettre le fonctionnement.

Australia / New Zealand (RCM) BMD-300 complies with the AS/NZS 4268:2017.

Japan (MIC)  ㊞210-106799

South Korea (KCC)  R-CRM-Rgd-BMD-300

Brazil (ANATEL): Contains ANATEL approved module # 00820-21-05903.

Mexico (IFETEL): Este equipo contiene el módulo con IFT #: NYCE/CT/0146/17/TS.

Sản phẩm có thể được thay đổi thiết kế, cấu trúc và cách sử dụng mà không thông báo trước.

## TRỤ SỞ CHÍNH

Hanna Instruments Inc.  
Highland Industrial Park  
584 Park East Drive  
Woonsocket, RI 02895 USA  
[www.hannainst.com](http://www.hannainst.com)

## VĂN PHÒNG SỞ TẠI

Hanna Instruments Việt Nam  
208 Nguyễn Trãi, Q.1, TP. HCM  
Điện thoại: 028 3826 0457/58/59  
Website: [www.hannavietnam.com](http://www.hannavietnam.com)



MAN9810322

Printed in ROMANIA